



Lilama 45.3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- ❁ ❁ ❁ -----

Quảng Ngãi, Ngày 18 tháng 04 năm 2014

Số: 09/2014/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.3

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 45.3.
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông ngày 18 tháng 04 năm 2014

QUYẾT NGHỊ

Điều 1:

Thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% với Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.

Điều 2:

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2013.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013.

1. Giá trị sản xuất kinh doanh	490.777.098 nghìn đồng
2. Tổng doanh thu	245.388.551 nghìn đồng
3. Lợi nhuận trước thuế	1.201.808 nghìn đồng
4. Nộp Ngân sách	5.767.595 nghìn đồng
5. Tổng quỹ lương	53.537.571 nghìn đồng
6. Thu nhập bình quân (người/tháng)	5.343 nghìn đồng

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% với Báo cáo thực hiện các dự án đầu tư năm 2013.

1. Dự án đầu tư phương tiện TB thi công từ năm 2009-2014	421.887 nghìn đồng
2. Dự án kho bãi chứa dịch vụ kỹ thuật tại Dung Quất	107.655 nghìn đồng
3. Dự án đầu tư TSCĐ thuê mua tài chính (01 xe đầu kéo, 01 Romooc, 01 xe ô tô tài có gắn cầu)	3.934.877 nghìn đồng

Điều 3:

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2014.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% với Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2014.

1. Tổng doanh thu	277.200.000 nghìn đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	2.200.000 nghìn đồng
3. Nộp ngân sách	15.893.000 nghìn đồng
4. Đầu tư XD/CB	7.000.000 nghìn đồng
5. Tổng quỹ lương	80.388.000 nghìn đồng
6. Thu nhập bình quân (người/tháng)	5.689 nghìn đồng
7. Dự kiến chia cổ tức	2%

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% xây dựng hạn mức tín dụng và bảo lãnh năm 2014 như sau:

1. Ngân hàng ĐT&PT Quảng Ngãi	150.000.000 nghìn đồng
<i>a, Hạn mức tín dụng</i>	<i>80.000.000 nghìn đồng</i>
<i>b, Hạn mức bảo lãnh</i>	<i>70.000.000 nghìn đồng</i>
2. Ngân hàng NN&PTNT Đà Nẵng	54.000.000 nghìn đồng
<i>a, Hạn mức tín dụng</i>	<i>54.000.000 nghìn đồng</i>
<i>b, Hạn mức bảo lãnh</i>	<i>Theo từng HĐKT cụ thể</i>

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% các vấn đề khác như sau:
 - Nâng cao năng lực quản lý, kỹ thuật, tư vấn thiết kế và chuyên môn nghiệp vụ để đảm nhận được trọn gói các gói thầu lớn.
 - Lập đề án chiến lược phát triển kinh doanh, ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
 - Đẩy mạnh công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm trên nhiều lĩnh vực: Xây dựng, chế tạo, lắp đặt.
 - Kiểm soát được quá trình từ ký kết hợp đồng đến khi bàn giao công trình và thanh lý hợp đồng.
 - Lập dự toán thi công, dự toán giao khoán sau khi ký hợp đồng để quản lý chi phí của các công trình.
 - Sau khi công trình đã có quyết toán với chủ đầu tư thì tiến hành quyết toán các dự toán giao khoán.
 - Xây dựng các chính sách tuyển dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ để thu hút nhân tài là lực lượng cán bộ kỹ sư, kỹ thuật, kinh tế, cán bộ quản lý, công nhân lành nghề.
 - Mục tiêu phấn đấu trong năm 2014 sẽ tuyển dụng mới và đào tạo kỹ sư, kỹ thuật, CN kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ mới.
 - rà soát lại các nội quy, quy chế công ty đã ban hành để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.
 - Huy động các nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu SXKD, đầu tư cho các dự án.

- Thực hiện tiếp các dự án đã được phê duyệt, lập các dự án đầu tư mua sắm mới để đáp ứng với yêu cầu SXKD.

Điều 4:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, phân phối lợi nhuận năm 2013; Báo cáo kết quả tăng vốn điều lệ năm 2013; Báo cáo của Ban kiểm soát.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013 như sau:

1. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2013	1.201.808.684 đồng
2. Thuế TNDN phải nộp năm 2013	314.846.922 đồng
3. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2013	886.961.762 đồng
4. Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	0 đồng
5. Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2013	886.961.762 đồng
6. Phân phối lợi nhuận	443.480.881 đồng
6.1 Trích lập quỹ đầu tư phát triển 35% lợi nhuận sau thuế	310.436.617 đồng
6.2 Trích lập quỹ dự phòng tài chính 5% lợi nhuận sau thuế	44.348.000 đồng
6.3 Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 5% lợi nhuận sau thuế	44.348.000 đồng
6.4 Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 5% lợi nhuận sau thuế	44.348.000 đồng
7. Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	443.480.881 đồng
8. Lợi nhuận năm 2012 chuyển sang	415.065.259 đồng
9. Tổng lợi nhuận còn lại	858.546.140 đồng
10. Trả cổ tức 0% (VĐL=35 tỷ đồng x0%)	0 đồng
11. Lợi nhuận còn lại chuyển năm 2014	858.546.140 đồng

*** Chia cổ tức năm 2013:**

Do tình hình tài chính Công ty còn khó khăn, lợi nhuận năm 2013 thấp, Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đã chấp thuận cho Công ty được giữ lại phần lợi nhuận của năm 2013 không phải chi trả cổ tức cho các cổ đông và phân bổ vào các Quỹ theo quy định hiện hành.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% với Báo cáo kết quả tăng vốn điều lệ năm 2013 như sau:

Do kênh huy động vốn từ thị trường chứng khoán không hấp dẫn Nhà đầu tư, cổ phiếu đã xuống dưới mức mệnh giá vì vậy năm 2013 đã không thực hiện được kế hoạch tăng vốn từ 35 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% với Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2013 và kế hoạch kiểm soát năm 2014.

Điều 5:

Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2014 và cả năm 2014.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2014 và cả năm 2014 theo đúng các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, mức phí kiểm toán do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 6:

Thông qua việc ủy quyền cho Tổng giám đốc làm việc trực tiếp với các Tổ chức tín dụng năm 2014.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% ủy quyền cho Tổng giám đốc làm việc trực tiếp với các Tổ chức tín dụng năm 2014 các vấn đề sau:

- Lập và duyệt phương án vay vốn ngắn hạn hàng năm với các Tổ chức tín dụng. Ký các Hợp đồng tín dụng ngắn hạn, giấy nhận nợ và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại các Tổ chức tín dụng.
- Lập và duyệt phương án vay vốn trung, dài hạn đối với các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phê duyệt. Ký các hợp đồng tín dụng trung, dài hạn, giấy nhận nợ và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại các tổ chức tín dụng.
- Ký các hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần Lilama 45.3 để vay vốn tại các Tổ chức tín dụng.
- Ký các hợp đồng Bảo lãnh và các hồ sơ liên quan tới nghiệp vụ bảo lãnh.
- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT về các vấn đề trên.

Điều 7:

Thông qua việc Chủ tịch HĐQT được phép kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 8:

Thông qua đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 100% nội dung đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2014 - 2016, tầm nhìn đến năm 2020

* **Mục tiêu:** Xây dựng Công ty cổ phần Lilama 45.3 là doanh nghiệp có nền tảng tài chính lành mạnh, phát triển ổn định, hướng tới tăng trưởng bền vững trở thành đối tác chuyên nghiệp và đáng tin cậy. Nâng cao sức cạnh tranh, bảo đảm hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu hút và phát triển nguồn lực, đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu đến năm 2020.

* **Nội dung tái cấu trúc:**

a, Ngành nghề kinh doanh chính:

- Thi công xây lắp
- Gia công, chế tạo cơ khí
- Dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế

(Tập trung vào các dự án lọc hóa dầu, Công nghiệp chế biến theo nội dung đề án tái cấu trúc Tổng công ty)

b, Vốn điều lệ đến năm 2020 và cơ cấu sở hữu đến năm 2020:

- Vốn điều lệ: 60 tỷ đồng
- Cơ cấu sở hữu vốn điều lệ: + Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam : 36%
- + Các cổ đông khác : 64%

c, Cơ cấu tổ chức:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng giám đốc
- Các phòng ban nghiệp vụ
- Các đơn vị sản xuất

d, Tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp:

- Xây dựng hoàn thiện Điều lệ tổ chức và hoạt động rà soát, sửa đổi bổ sung hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp với quy định hiện hành và thực tế đơn vị
- Hoàn thiện chiến lược phát triển giai đoạn 2012-2015 và 2016 đến 2020; trong đó tập trung đầu tư phát triển chiều sâu, nâng cao năng lực sản xuất; Sắp xếp kiện toàn mô hình tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa.
- Hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp và mô hình quản lý công ty; tăng cường công tác kiểm soát nội bộ.
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành để nâng cao năng suất lao động; tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh...

Điều 09:

Thông qua kế hoạch, lộ trình thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và nhất trí 100% thông qua kế hoạch, lộ trình thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn

a, Phương án thoái vốn:

Tổng số tiền đã góp: 25,6 tỷ đồng, tương ứng 10%/VĐL của Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn

Dự kiến thời gian thoái vốn: từ Quý 04/2013 đến hết năm 2015.

Tổng số tiền thoái: 25,6 tỷ đồng.

b, Đối tượng và số lượng, phương thức chào bán:

Phương thức chào bán: 2.560.000 cổ phần, giá bán 10.000đ/1cổ phần

Số tiền thu về: 25,6 tỷ đồng

Đối tượng chào bán: Các đối tác là các Doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

Việc thoái vốn sẽ được thực hiện sau khi kế hoạch và lộ trình thoái vốn được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

c, Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc thoái vốn:

Tổ chức tư vấn cho việc thoái vốn: ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định

Tổng số tiền dự kiến (tối thiểu) thu được từ đợt chuyển nhượng: **25,6 tỷ đồng**

Mục đích thoái vốn: Tăng cường năng lực tài chính, huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Kế hoạch sử dụng vốn: Ngay sau khi chuyển nhượng thành công.

d, Triển khai thực hiện:

Thực hiện việc thoái vốn bảo đảm nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, hiệu quả. Lập phương án thoái vốn trình cấp có thẩm quyền theo đúng quy định của Pháp luật.

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Thực hiện việc thoái vốn và xử lý toàn bộ các phát sinh trong quá trình thoái vốn để việc chuyển nhượng vốn được hoàn tất, lựa chọn thời điểm chuyển nhượng, cũng như triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định có liên quan trong việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành.

Điều 10:

Thông qua phê duyệt thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2014.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và nhất trí 100% thông qua phê duyệt thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2014.

Chủ tịch HĐQT: Thù lao 3 lần mức lương tối thiểu /tháng

Thành viên HĐQT và TBKS: Thù lao 2 lần mức lương tối thiểu/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: Thù lao 1,5 lần mức lương tối thiểu/tháng

Thư ký HĐQT: Thù lao 1 lần mức lương tối thiểu/tháng

Điều 11:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết này. /.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



HOÀNG VIỆT

